

Bản án số: 64/2023/HS-PT
Ngày: 26-4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thiện

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hiền; ông Hồ Đức Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Tống Khánh Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại tại điểm cầu trung tâm Phòng xử án Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu T phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2023/TLPT-HS ngày 23 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2023/HS-ST ngày 17/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn C, sinh ngày 06/02/1996 tại thị trấn Tây Sơn, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn Tây Sơn, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt N; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1977; vợ, con: Chưa có; tiền án (01 tiền án): Ngày 27/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, theo Bản án số 21/2020/HSPT, chấp hành xong hình phạt ngày 28/4/2022; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 26/12/2022, chuyển tạm giam từ ngày 30/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

Vụ án còn có các bị cáo, người liên quan khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ mục đích lợi nhuận, nên ngày 24/12/2022 Trần Minh T đã mua 18 khối hộp pháo nổ, có tổng khối lượng là 21,7kg với giá 4.500.000đ của một người không quen biết ở nước Lào rồi vận chuyển về Việt N bán lại cho người khác kiếm lời. Sau khi đưa pháo về Việt N qua cửa khẩu Cầu Treo, huyện Hương Sơn, thì ngày 26/12/2022 T đã bán cho Nguyễn Văn C 10 khối hộp pháo, có tổng khối lượng 11,4kg với giá 6.400.000đ, để C về cất giữ, sử dụng và bán cho Nguyễn Anh D 06 khối hộp pháo, có tổng khối lượng 7,8kg, với giá 3.600.000đ, để D về cất giữ, sử dụng (T chưa lấy tiền, mà đang cho D nợ), còn 02 khối hộp pháo có tổng khối lượng 2,5kg T chưa kịp bán cho ai. Hành vi, trên của T, C, D đã bị lực chức năng phát hiện và bắt giữ, trong đó C và D bị bắt phạm tội quả tang khi đang tàng trữ số pháo mua được của T, còn T bị thu giữ số pháo còn lại (2,5kg) khi đang tàng trữ ở nhà mình.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 17/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”; bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Anh D phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Minh T 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2022. Phạt tiền bổ sung 20.000.000đ.

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2022. Phạt tiền bổ sung 10.000.000đ.

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2022. Phạt tiền bổ sung 10.000.000đ.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, bị cáo Nguyễn Văn C kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn C vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C, sửa bản án sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 17/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh, giảm hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn C 03 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo C 10.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội, vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 17/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ hàng cấm” là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về pháo nổ và làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn; Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực pháp luật, có nhân thân xấu, đang có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo mức án 12 tháng tù là phù hợp với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình triệu tra, truy tố cũng như xét xử bị cáo luôn T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi xét xử sơ thẩm đã tự nguyện nộp toàn bộ tiền phạt bổ sung và án phí số tiền 10.200.000 đồng. Việc tự nguyện này thể hiện một phần ăn năn hối cải của bị cáo, là tình tiết giảm nhẹ mới cấp sơ thẩm chưa có nên chưa xem xét cho bị cáo. Do đó, để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng, tu dưỡng bản thân trở T người có ích cho xã hội. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giảm một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 17/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn C 10.000.000đ (mười triệu đồng). Bị cáo đã nộp tại biên lai số 0004883 ngày 07/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo Nguyễn Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- PV06 - Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp;
- CA; VKS; TA; THA cấp sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Thiện